

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí Đạt/Không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng và các yếu tố khác:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Đối với các vật tư, vật liệu, thiết bị chính: 1) Xi măng các loại 2) Cát các loại 3) Đá các loại 4) Gạch các loại 5) Gạch granite 6) Bột bả trong, ngoài 7) Sơn các loại(Sơn lót, sơn phủ...) 8) Dung dịch chống thấm 9) Thép hình các loại 10) Dây điện CV 11) Ống ruột gà 12) Đèn LED, quạt trần, ổ cắm, MCB 13) Giàn giáo thép 14) Gỗ ván	- Nhà thầu cung cấp bản scan: Hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp cho tất cả các loại vật tư vật liệu theo yêu cầu. (Hợp đồng nguyên tắc phải ghi rõ là hợp đồng dành riêng cho gói thầu này, không dùng chung cho các dự án hoặc công trình khác của nhà thầu). - Nhà thầu cung cấp bản scan: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp. - Có bảng kê nêu rõ nguồn gốc/xuất xứ/chủng loại của vật tư, vật liệu phục vụ cho gói thầu này đầy đủ theo bảng liệt kê được yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu có bảng cam kết về việc tất cả các loại vật liệu sử dụng cho công trình có nguồn gốc hợp pháp. <i>Ghi chú: Trong quá trình đánh giá Chủ đầu tư tổ chuyên gia nhận thấy nguồn cung cấp vật tư cho nhà thầu (hoặc nguồn vật tư do nhà thầu có khả năng tự cung cấp) không mang tính khả thi không hợp lý hoặc không đủ điều kiện kinh doanh, cung cấp thì nhà thầu có trách nhiệm cung cấp tài liệu làm rõ để chứng minh theo yêu cầu của chủ đầu tư.</i>	Đạt
	- Không đáp ứng một trong các tiêu chí Đạt nêu trên.	Không đạt
1.2 Nêu rõ nguồn vật tư cung cấp cho công trình, phương án vận chuyển đến chân công trình.	Nguồn, chất lượng vật tư cung cấp phải tối ưu và cam kết của nhà thầu về việc đảm bảo sử dụng đúng nguồn gốc, chất lượng vật tư, vật liệu đáp ứng theo yêu cầu hồ sơ thiết kế được duyệt mà nhà thầu đề xuất trong trường hợp trúng thầu và đề xuất phương án vận chuyển đến chân công trình.	Đạt
	Không có đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1 Tổ chức mặt bằng công trường: Sơ đồ tổ chức của Ban điều hành; - Mặt bằng công trường (Lán trại, nhà điều hành thi công, cổng ra vào - hàng rào chắn xung quanh, kho bãi vật liệu, chất thải, biển báo...); - Công tác cấp nguồn điện, nước.	- Có nêu đầy đủ sơ đồ tổ chức của Ban điều hành, thể hiện trách nhiệm và mối quan hệ liên hệ giữa các chức danh, phân công trách nhiệm của từng bộ phận và các tổ đội thi công. - Sơ đồ tổ chức của Ban điều hành có nêu đầy đủ các vị trí nhân sự (chỉ huy trưởng; kỹ sư phụ trách kỹ thuật thi công; cán bộ phụ trách ATLD và VSMT...) mà nhà thầu dự kiến huy động cho gói thầu đáp ứng yêu cầu, tính đặc thù của gói thầu, phù hợp với biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu. - Có bản vẽ thể hiện mặt bằng bố trí công trường phù hợp với tổ chức thi công gói thầu thông qua bản vẽ đính kèm (của nhà thầu đề xuất hoặc thống nhất bố trí như hồ sơ thiết kế - nếu có).	Đạt
	- Không đáp ứng một trong các tiêu chí Đạt nêu trên. - Thể hiện sơ đồ tổ chức của Ban điều hành sơ sài (không xác định trách nhiệm và liên hệ giữa các chức danh). - Có bản vẽ mặt bằng bố trí công trường nhưng thể hiện không khả thi, thể hiện rõ ràng nhà thầu không hiểu biết về công trình để đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật và chất lượng.	Không đạt
2.2. Thi công xây dựng: Công tác định vị.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.3. Thi công xây dựng: Công tác thi công tháo dỡ, phá dỡ công trình hiện trạng (Phá dỡ lớp lán mái, nền gạch, nền vữa xi măng; tháo dỡ trần, cửa, thiết bị điện, thiết bị vệ sinh hư hỏng; cạo bỏ lớp vôi,	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
lớp sơn cũ) theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.		
2.4. Thi công xây dựng: Công tác thi công lắp dựng giàn giáo theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.5. Thi công xây dựng: Công tác thi công Đổ bê tông nền theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.6. Thi công xây dựng: Công tác thi công láng nền theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.7. Thi công xây dựng: Công tác thi công lát gạch granite, gạch xi măng, gạch sân theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.8. Thi công xây dựng: Công tác thi công quét dung dịch chống thấm mái, tường, sê nô, ô văng theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.9. Thi công xây dựng: Công tác thi công dột mái theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.10. Thi công xây dựng: Công tác thi công xử lý các vị trí nứt, bong tróc lớp vữa; vệ sinh bề mặt tường, cột, dầm, trần trong và ngoài nhà theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.11. Thi công xây dựng: Công tác thi công cạo bỏ lớp vôi trên bề mặt tường cột, trụ xà, dầm, trần theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.12. Thi công xây dựng: Công tác thi công bả matit tường, cột, dầm, trần trong nhà và ngoài nhà theo yêu cầu kỹ thuật theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.13. Thi công xây dựng: Công tác thi công sơn hoàn thiện tường, cột, dầm, trần trong và ngoài nhà bằng 01 lớp lót, 02 lớp phủ theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.14. Thi công xây dựng: Công tác thi công trần thạch cao theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
hiện trạng công trình xây dựng.		
2.15. Thi công xây dựng: Công tác thi công cạo rỉ các kết cấu thép theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.16. Thi công xây dựng: Công tác thi công lắp dựng cửa đi, cửa sổ theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.17. Thi công xây dựng: Công tác thi công Sơn sắt thép bằng sơn các loại, 1 nước lót, 2 nước phủ theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.18. Thi công xây dựng: Công tác thi công lắp đặt thiết bị vệ sinh theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.19. Thi công xây dựng: Công tác thi công lắp đặt thiết bị điện theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.20. Biện pháp cung cấp, tổ chức thi công/lắp đặt thiết bị với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Kết luận	- Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

3. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Thời gian thi công	- Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 120 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	- Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 120 ngày.	Không đạt
3.2. Biểu tiến độ thi công: - Biểu tiến độ thi công chi tiết hạng mục công trình. - Biểu đồ huy động nhân lực, thiết bị. - Biểu đồ huy động vật tư, vật liệu thi công. - Biện pháp bù, đẩy nhanh tiến độ khi cần thiết.	- Có Biểu tiến độ thi công chi tiết cho các hạng mục chính của công trình tương ứng với các mũi thi công. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với kế hoạch, biện pháp thi công và đáp ứng yêu cầu. - Có biểu huy động nhân lực, thiết bị, đảm bảo phù hợp với biểu tiến độ thi công chi tiết.	Đạt
	- Có biểu huy động vật tư, vật liệu thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT. - Quá trình lập biểu tiến độ có phân tích điều kiện thời tiết khu vực ảnh hưởng bất lợi tới tiến độ thi công (như: mùa mưa bão và có biểu huy động nhân lực, thiết bị, đảm bảo phù hợp với biểu tiến độ thi công chi tiết).	
	- Không đáp ứng tiêu chí trên. - Có lập Biểu tiến độ nhưng không đầy đủ các hạng mục chính của các công trình thuộc gói thầu, hoặc không phù hợp với kế hoạch thi công tổng thể và các mũi tổ chức thi công độc lập, hoặc không khả thi.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu đầu vào để	- Có nêu về Hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
phục vụ thi công, đảm bảo hợp lý, khả thi và chất lượng công trình.	công trình của nhà thầu (bao gồm: sơ đồ tổ chức của Ban điều hành, thể hiện trách nhiệm và mối quan hệ liên hệ giữa các chức danh, phân công trách nhiệm của từng bộ phận và các tổ đội thi công; kế hoạch và biện pháp đảm bảo chất lượng, tiến độ; khắc phục sai sót về chất lượng, tiến độ). - Có Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công. - Có Quy trình và các biện pháp quản lý vật tư, vật liệu và thiết bị huy động cho gói thầu.	
	- Không đáp ứng một trong các tiêu chí đạt nêu trên.	Không đạt
4.2 Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão	Có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão hợp lý, khả thi phù hợp với giải pháp kỹ thuật cũng như đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão hoặc có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với giải pháp kỹ thuật cũng như đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	- Có Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, an toàn thiết bị thi công tại công trường xây dựng bao gồm: Trang bị an toàn; Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công, quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung	Đạt

	quanh công trường, đảm bảo an toàn thiết bị thi công...; đảm bảo hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	
	- Không đáp ứng một trong các tiêu chí Đạt nêu trên. - Có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	- Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; - Biện pháp phòng chống cháy nổ tại công trường xây dựng bao gồm: Các quy định, quy phạm tiêu chuẩn; các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy nổ; tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ.	Đạt
	- Không đáp ứng một trong các tiêu chí nêu trên. - Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, tiếng ồn, bụi và khói, rung, kiểm soát nước thải, kiểm soát đồ thải, vệ sinh	- Có kế hoạch và biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. - Có biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường: bao gồm các nội dung tiếng ồn, bụi và khói, rung, kiểm soát nước thải, kiểm	Đạt

	soát đồ thải, vệ sinh.	
	- Không đáp ứng một trong các các tiêu chí nêu trên. - Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với các yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. Bảo hành:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1 Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
6.2 Có thuyết minh về công tác bảo hành, bảo trì, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành.	- Có thuyết minh về công tác bảo hành, bảo trì, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành.	Đạt
	- Không có thuyết minh về công tác bảo hành, bảo trì, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Uy tín của nhà thầu trong vòng 02 năm trở lại đây (2024, 2025 và tới thời điểm	- Nhà thầu phải có cam kết không vi phạm uy tín nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
đóng thầu)	thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. * Đối với nhà thầu liên danh: Từng thành viên liên danh phải có cam kết. - Đối với các nhà thầu có tên trong danh sách vi phạm quy định tại Điều 19, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP đối với gói thầu xây lắp nhà thầu phải kê khai đầy đủ, khi tham dự thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu đối với nhà thầu khác trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi vi phạm theo quy định.	
	- Đối với các nhà thầu có tên trong danh sách vi phạm quy định tại Điều 19, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP đối với gói thầu xây lắp theo kê khai của Nhà thầu hoặc theo danh sách trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nếu khi tham dự thầu mà nhà thầu không thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu đối với nhà thầu khác trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi vi phạm theo quy định thì bị đánh giá là không đạt. - Nhà thầu có vi phạm theo quy định tại Điều 19, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP đối với gói thầu xây lắp tuy nhiên không kê khai thì bị đánh giá là không đạt.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt. E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.